| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N**<br>**TỈNH TUYÊN QUANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc** |
| Số: 25/2018/QĐST-HNGĐ | *N, ngày 30 tháng 5 năm 2018.* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 32/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nông Như Q, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn N, xã M, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

- Bị đơn: Anh Ma Hùng V, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn B, xã Y, huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2018.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**: Chị Nông Như Q và anh Ma Hùng V.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Chị Nông Như Q được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ma Nông Gia B, sinh ngày 10/7/2011. Anh Ma Hùng V không phải cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung sau ly hôn mà không ai được cản trở.

- Về tài sản và nợ chung: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nông Như Q phải nộp án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng).*

Chị Nông Như Q đã nộp tạm ứng án phí là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền N$^{o}$ 0000096 ngày 26/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, nay khấu trừ 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) thành tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, chị Q đã nộp đủ tiền án phí.

Trả lại cho chị Nông Như Q số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* do nộp tạm ứng án phí còn lại.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Y;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

*(đã ký)*

**Lương Thị Huệ**